

BÁO CÁO

Tình hình bảo vệ chính trị nội bộ quý III năm 2026

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ NỘI BỘ PHÁT SINH TRONG KỲ BÁO CÁO

1. Tình hình có liên quan đến an ninh, chính trị xảy ra tại địa phương, đơn vị.

- Tờ rơi, khẩu hiệu, thư tín có nội dung phản động: Không có.
- Các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước: Không có.
- Hoạt động của các đối tượng phản động, chống đối trong nước: Không có.
- Hoạt động đình công, khiếu kiện đông người: Không có.
- Các tình hình khác (khiếu nại, hoạt động của các tổ chức phi chính phủ...): Không có.

2. Tình hình đảng viên có 01 trong 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII (*họ tên, chức vụ đảng viên, có biểu hiện gì?*): Không có.

3. Tình hình bản thân, gia đình (cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; vợ hoặc chồng; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi theo quy định của pháp luật; anh, chị, em ruột) của cán bộ, đảng viên có dư luận, thông tin liên quan đến vấn đề chính trị hiện nay tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 15 Quy định số 126-QĐ/TW và Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW; cụ thể:

3.1. Những vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia; hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Phụ lục 2 và 5 của Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW (*họ tên đảng viên hoặc thân nhân, liên quan đến nội dung gì*).

- Làm việc cho các “trung tâm” phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch; tham gia các đảng phái, tổ chức chính trị phản động, tổ chức khủng bố; có hành vi lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do báo chí, phản biện xã hội để hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thể hiện quan điểm đồng tình, bao che, tiếp tay cho cá nhân, tổ chức có hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Không có.

- Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để tuyên truyền tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Không có.

- Tổ chức hoặc chủ động tham gia họp, hội thảo, mít tinh, biểu tình trái pháp luật, có nội dung chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Không có.

- Đang hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; đã bị xử lý hành chính, hình sự về hành vi xâm phạm an ninh quốc gia với mục đích chống chính quyền nhân dân: Không có.

3.2. Những vấn đề liên quan đến quan điểm, tư tưởng chính trị; nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng (*họ tên đảng viên hoặc thân nhân, liên quan đến nội dung gì*):

- Nói, viết, lưu giữ hoặc tán phát các tài liệu có nội dung trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, ủng hộ đa nguyên, đa đảng; phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ định vai trò lãnh đạo và nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam: Không có.

- Lợi dụng, sử dụng các diễn đàn công khai, các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước; phủ nhận những thành quả cách mạng, xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước; hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng; tuyên truyền, kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối, gây nghi ngờ, chia rẽ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân: Không có.

- Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”. Không tán thành đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai: Không có.

- Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang, đòi “phi chính trị hóa” Quân đội và Công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; chia rẽ các lực lượng vũ trang, chia rẽ các lực lượng vũ trang với nhân dân: Không có.

- Cố ý đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước; thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước: Không có.

- Có biểu hiện cơ hội chính trị, bè phái, gây mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ

và bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, thời gian thi hành kỷ luật chưa được 60 tháng. Tổ chức, tham gia hoặc xúi giục, cưỡng ép người khác gia những việc làm trái với quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng. Lợi dụng quyền bảo lưu ý kiến, quyền khiếu nại, tố cáo để xuyên tạc, vu khống người khác làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đoàn kết nội bộ và uy tín của Đảng: Không có.

3.3. Tình hình đảng viên có những vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên, liên quan đến nội dung gì*):

- Quan hệ hoặc nhận tài trợ của cá nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Không có.

- Bị tổ chức, cá nhân người nước ngoài lôi kéo, mua chuộc, không chế làm việc cho chúng: Không có.

3.4. Tình hình đảng viên có những vấn đề liên quan đến suy thoái về đạo đức, lối sống; hoạt động tôn giáo (*họ tên, chức vụ đảng viên, liên quan đến nội dung gì*).

- Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi; tôn giáo cực đoan; gây chia rẽ, kỳ thị, ly khai giữa các dân tộc, tôn giáo; chia rẽ mối quan hệ giữa các tôn giáo, các dân tộc với Đảng, Nhà nước: Không có.

- Ủng hộ hoặc tham gia các hoạt động tôn giáo, các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp: Không có.

- Đảng viên không có đạo này vào đạo: Không có.

- Hoạt động mê tín, dị đoan: Không có.

- Tham gia tệ nạn xã hội; có hành vi vi phạm thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội: Không có.

3.5. Tình hình đảng viên có những vấn đề liên quan đến trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và chức trách, nhiệm vụ được giao (*họ tên, chức vụ đảng viên, liên quan đến nội dung gì*).

- Vi phạm quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến trách nhiệm lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, địa phương, lĩnh vực mình phụ trách gây hậu quả nghiêm trọng cho cá nhân, tổ chức hoặc đang là đối tượng thanh tra, kiểm tra, điều tra của cơ quan có thẩm quyền khi có dấu hiệu vi phạm: Không có.

- Lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, thực hiện các hành vi trái quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm phục vụ lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm, gây tổn hại uy tín, sự lãnh đạo của Đảng và lợi ích của Nhà nước, của nhân dân. Dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực; cố ý

cản trở việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; để người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Đang trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức khiển trách trở lên: Không có.

- Cố ý tiêu hủy, làm lộ bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc vô ý để lộ, lọt thông tin, tài liệu mật: Không có.

- Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp: Không có.

- kê khai không trung thực về tài sản, thu nhập của bản thân, của vợ hoặc chồng, con chưa thành niên: Không có.

- Cố ý làm giả, làm sai lệch nội dung trong hồ sơ, báo cáo không trung thực với tổ chức về lý lịch, đặc điểm chính trị của bản thân và quan hệ gia đình: Không có.

4. Đảng viên đi công tác, học tập ở nước ngoài do tổ chức phân công

Trong đó: - Công tác: Không có.

- Học tập: Không có.

5. Đảng viên báo cáo (những vấn đề phải báo cáo trước khi thực hiện) theo các nội dung của Điều 23, Chương V, Quy định số 126-QĐ/TW của Bộ Chính trị:

5.1. Đảng viên kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên, kết hôn với người nước nào; quyết định xử lý, giải quyết của ban thường vụ cấp ủy*): Không có.

5.2. Đảng viên làm thủ tục xuất cảnh để sinh sống, định cư ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; xuất cảnh định cư nước nào, do ai bảo lãnh; quyết định xử lý, giải quyết của ban thường vụ cấp ủy*): Không có.

5.3. Đảng viên đi nước ngoài về việc riêng (*họ tên, chức vụ đảng viên; đi về việc gì; nơi đến, thời gian*): Không có.

5.4. Đảng viên được tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mời đích danh đi nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; tên tổ chức, cá nhân mời, mục đích mời; nơi đến, thời gian*): Không có.

5.5. Đảng viên vào làm việc cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên, tên doanh nghiệp, vốn nước nào đầu tư*): Không có.

5.6. Đảng viên được tổ chức nước ngoài, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mời làm thành viên cho tổ chức của họ; thuê làm việc cho họ dưới mọi hình thức (*họ tên, chức vụ đảng viên; tên tổ chức, cá nhân mời. thuê; nhiệm vụ; thời gian làm việc*): Không có.

5.7. Đảng viên được tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam

định cư ở nước ngoài liên doanh, liên kết, đầu tư vốn dưới mọi hình thức (*họ tên, chức vụ đảng viên; tên tổ chức, cá nhân liên doanh, liên kết; ngành nghề liên doanh, liên kết; thời gian*): Không có.

5.8. Đảng viên cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài thuê nhà, đất (*họ tên, chức vụ đảng viên; tên tổ chức, cá nhân thuê; mục đích của bên thuê; thời gian thuê*): Không có.

5.9. Đảng viên được nước ngoài dự định tặng huân chương, huy chương, giải thưởng, học hàm, học vị hoặc các danh hiệu khác ngoài hiệp định hợp tác giữa hai nhà nước (*họ tên, chức vụ đảng viên; nước nào tặng; danh hiệu được tặng*): Không có.

5.10. Đảng viên được tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài cho, tặng tiền, hàng, hiện vật có giá trị từ 10 triệu đồng Việt Nam trở lên hoặc dưới 10 triệu đồng nhưng thường xuyên (*họ tên, chức vụ đảng viên; tên tổ chức, cá nhân cho, tặng; số tiền, hiện vật; lý do cho, tặng*): Không có.

5.11. Đảng viên có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; vợ hoặc chồng; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; con đi sinh sống, định cư ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; họ tên thân nhân; sinh sống, định cư nước nào*): Không có.

5.12. Đảng viên có con kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; con kết hôn với người nước nào*): Không có.

5.13. Đảng viên có vợ hoặc chồng, con đi học tự túc ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; tên trường của vợ hoặc chồng, con học; thời gian học*): Không có.

5.14. Đảng viên có vợ hoặc chồng, con được tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài tài trợ, cấp học bổng đi học ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; người được tài trợ, cấp học bổng; tên tổ chức, cá nhân tài trợ, cấp học bổng; tên trường học; thời gian học*): Không có.

5.15. Đảng viên có vợ hoặc chồng, con được tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mời đích danh đi tham quan, du lịch, hội thảo, nghiên cứu, chữa bệnh ở nước ngoài (*họ tên, chức vụ đảng viên; người được mời; tên tổ chức, cá nhân mời; mục đích mời; nơi đến, thời gian*): Không có.

6. Đảng viên nghỉ hưu nhưng không làm thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng về địa phương, đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng (*họ tên, chức vụ trước khi nghỉ hưu*): Không

7. Đảng viên đã báo cáo và nay có thay đổi (ví dụ: Có con du học nước ngoài nay học xong đã về nước; thôi cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài thuê

nhà, đất...), nếu có ghi rõ: *Họ tên, chức vụ đảng viên; nội dung việc thay đổi*: Không có.

8. Các nội dung khác cần trao đổi, hướng dẫn giải quyết thì báo cáo nhanh bằng văn bản gửi Đảng ủy Trường, Đảng ủy phường Tân Sơn Nhất (thông qua bộ phận Đảng vụ Trường): Không có.

9. Những vấn đề mới phát sinh khác có liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ (nếu có): Không có.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

+ Những mặt đã làm được và những mặt tồn tại.

- Tuyên truyền cho đảng viên thực hiện tốt Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW ngày 12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

- Thực hiện tốt sổ ghi chép nội dung đảng viên báo cáo (Theo điều 23, Chương V, Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28 tháng 02 năm 2018 và báo cáo kịp thời, chính xác về cho Đảng ủy Trường.

- Công tác nắm bắt tình hình chính trị nội bộ luôn được Chi bộ quan tâm, chủ động nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng của đội ngũ đảng viên, cán bộ, nhân viên và học sinh sinh viên. Thực hiện tốt việc đoàn kết nội bộ và những điều cấm đảng viên không được làm.

- Phương hướng công tác: Tiếp tục thực hiện tốt công tác Bảo vệ chính trị nội bộ theo Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW ngày 12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

+ Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Trường (để báo cáo);
- Lưu chi bộ Sinh viên.

T/M CHI ỦY
BÍ THƯ

Nguyễn Văn Chiến